UBND PHƯỜNG THIÊN TRƯỜNG
TRƯỜNG MẦM NON MỸ TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 244/KH-MNMTR

Thiên Trường, ngày 13 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thu - chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

Căn cứ công văn số 606/SGDĐT-CTHSSV ngày 25/08/2025 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc triển khai ứng dụng liên lạc điện tử kết nối giữa gia đình và nhà trường;

Căn cứ Nghị quyết số 238/2025/NQ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ công văn 927/SGDĐT-TC ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 539/UBND-VHXH ngày 08/10/2025 của UBND phường Thiên Trường về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026 trên địa bàn phường Thiên Trường.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của nhà trường. Trường Mầm non Mỹ Trung xây dựng kế hoạch dự kiến các khoản dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

A. CHI TIẾT CÁC KHOẢN THU- CHI

I. Dự kiến công tác huy động trẻ đến trường

STT	Tên lớp	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh đi học thứ bảy
1	Lớp 18 – 24 tháng	1	20	
2	Lớp 25 – 36 tháng	2	50	
3	Lớp 3 – 4 tuổi	2	66	
4	Lớp 4 – 5 tuổi	3	79	
5	Lớp 5 – 6 tuổi	3	84	
Cộng		**11**	**299**	

II. Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường

1. Tiền nước uống cho học sinh:

*** Kế hoạch thu:**

Tiền nước uống học sinh có thể thu theo tháng, hoặc kỳ hoặc một lần cho cả năm học nếu học sinh tự nguyện nộp.

Mức thu dự kiến 10.000đ/ hs/ tháng.

*** Kế hoạch chi:**

+ Thuê người đun nước cho học sinh thuê khoán cả tiền công và gas đun nước cho học sinh.

+ Thay lõi lọc nước, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống; kiểm nghiệm nguồn nước, chi cho việc đảm bảo an toàn vệ sinh theo quy định.

2. Tiền dạy chăm sóc, giáo dục trẻ ngày thứ bảy:

**** Kế hoạch thu:***

Tiền chăm sóc, giáo dục trẻ ngày thứ bảy được thu định kỳ hàng tháng với mức đóng: 30.000đ/ngày/hs

**** Kế hoạch chi:***

- Chi 2% trên tổng số tiền thu được nộp thuế TNDN vào NSNN

+ Chi thù lao cho giáo viên dạy trực tiếp là 70% trên tổng số tiền thu sau khi trừ đi thuế phải nộp.

+ Chi công tác quản lý dạy thêm học thêm là: 15% trên tổng số tiền thu sau khi trừ đi thuế phải nộp được quy đổi thành 100%:

Hiệu trưởng: 27%

Phó hiệu trưởng 1: 23%

Phó hiệu trưởng 2: 23%

Kế toán: 18%

Thủ quỹ: 2%

Bộ phận GVCN quản lý lớp: 7%

+ Chi tiền điện, nước, sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm là 15% trên tổng số tiền thu được sau khi trừ đi thuế phải nộp.

3. Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trong trường

*** Kế hoạch thu:**

Tiền vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trong trường có thể thu theo tháng, hoặc kỳ hoặc một lần cho cả năm học. Mức thu thỏa thuận 18.000đ/hs/tháng.

*** Kế hoạch chi:**

- Chi tiền công nhân viên lao động vệ sinh phòng học, nhà vệ sinh của học sinh (tính thuê khoán theo tháng)

- Chi tiền thuê dịch vụ dọn rác.

- Chi mua giấy vệ sinh, nước rửa tolet, nước lau sàn nhà, bột thông cống…

- Chi mua vật dụng phục vụ công tác vệ sinh như chổi, ủng, găng tay, túi bóng đựng rác....

4. Tiền trả công thuê người nấu ăn bán trú

*** Kế hoạch thu:**

Thu định kỳ hàng tháng, nếu học sinh tự nguyện nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Mức thu: 90.000đ/trẻ/tháng thu theo tháng thực học

*** Kế hoạch chi:**

+ Trả tiền thuê người nấu ăn

+ Trả tiền thuê người rửa bát

5. Tiền quản lý, chăm sóc học sinh buổi trưa ngoài giờ hành chính:

***Dự kiến thu:**

Mức thu thỏa thuận: 6.000đ/ HS/ ngày kể cả ngày thứ 7, thu theo ngày thực tế trẻ ăn bán trú.

***Dự kiến chi:**

Chi GV trực tiếp chăm sóc trẻ: 80%

Chi công tác quản lý: 20% (Nhà trường thống nhất trong quy chế chi tiêu nội bộ)

+ Hiệu trưởng: 6%

+ Phó hiệu trưởng 1: 6%

+ Phó hiệu trưởng 2: 6%

+ Kế toán: 2%

6. Tiền dịch vụ ăn bán trú

*** Tiền ăn trực tiếp cho trẻ hàng ngày** (Bao gồm tiền mua thực phẩm, dầu ăn, mắm muối...)

+ Mức thu thảo thuận từ tháng 09/2025 đến hết năm học: 20.500đ/hs/ngày.

- Chi cho các bữa ăn của trẻ trong ngày.

*** Tiền chất đốt và phụ phí phục vụ công tác nuôi ăn bán trú:** Mức thu dự kiến: 1.500đ/ngày/hs thu theo ngày ăn thực tế.

*** Kế hoạch chi:**

- Chi tiền gas và tiền phụ phí phục vụ công tác nuôi ăn bán trú

7. App Vnedu Connecct

a. Kế hoạch thu: (Thu theo số lượng phụ huynh đăng ký)

Mức thu: 50.000đ/học sinh/năm học

b. Kế hoạch chi:

Toàn bộ số tiền thu được chuyển cho đơn vị cung cấp dịch vụ VNPT

8. Tiền đóng góp lần đầu phục vụ nuôi ăn bán trú:

- Mức thu thỏa thuận đối với học sinh ăn lần đầu: 300.000đ/hs/lần đầu khi đến trường

* Dự kiến chi:

+ Chi mua chăn, chiếu, phản, đệm, dụng cụ phục vụ công tác nuôi ăn bán trú: xoong, nồi, bát, thìa, ca uống nước, yếm….

B. Quản lý, sử dụng các khoản thu:

Nhà trường có trách nhiệm tổ chức thu, quản lý, sử dụng nguồn thu theo quy định của pháp luật, thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

C. Công khai các khoản thu.

Nhà trường thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định tại: Thông tư 09/2024/TT-BGD ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào Tạo Quy định về công khai trong hoạt động cả các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Việc công khai được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức như: công bố tại các kỳ họp, niêm yết tại bảng tin nhà trường; đăng lên trang thông tin điện tử của trường.

D. Các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và CMHS:

Cha mẹ học sinh chủ động mua sắm sách vở, đồ dùng học tập, tư trang cá nhân của học sinh, các loại hình bảo hiểm tự nguyện, đồng phục... đảm bảo đủ điều kiện cho con em mình học tập và sinh hoạt tại trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; thực hiện việc thu, chi kinh phí hoạt động của Ban theo đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính hiện hành. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh tại trường.

Thống nhất thực hiện theo kế hoạch như trên, khi có văn bản hướng dẫn mới thì sẽ thực hiện theo văn bản mới.

E. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN LÝ

- Bộ phận tài vụ thực hiện nghiêm túc các quy trình, thủ tục và mở đủ, đúng hệ thống sổ sách thu chi tài chính theo đúng quy định của Nhà nước. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm điều hành, kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Bộ phận tài vụ có trách nhiệm tiến hành thu và quản lý thu theo đúng kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch thu chi các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học 2025 - 2026 của trường mầm non Mỹ Trung. Vậy nhà trường yêu cầu CB,GV, NV toàn trường nghiêm túc thực hiện, trong năm có vấn đề gì phát sinh và vướng mắc cần được thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh và Hội đồng trường để giải quyết./.

Nơi nhận:
- Phòng KTHT;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON MỸ TRUNG

Đào Thị Tám